

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dữ liệu
trên địa bàn tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

*Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dữ liệu;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 548/TTr-CAT-
PC06 ngày 10 tháng 02 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dữ liệu trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Bình Định;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- TT THCB, TT PVHCC;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT^(N).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

Bình Định, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Dữ liệu trên địa bàn tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Dữ liệu trên địa bàn tỉnh.
- Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Dữ liệu trong phạm vi toàn tỉnh.
- Nâng cao vai trò, nhận thức về Luật Dữ liệu và trách nhiệm của các cấp, ngành và địa phương trong việc thi hành Luật Dữ liệu.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt, kịp thời của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Dữ liệu.
- Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động phát huy vai trò triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Luật Dữ liệu.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật dữ liệu

- Nội dung: tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các nội dung của Luật Dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến các cơ quan, tổ chức, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh.
- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Bình Định.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu

- Nội dung: tập huấn Luật Dữ liệu cho cán bộ chủ chốt các sở, ban, ngành, địa phương và Lãnh đạo, cán bộ chiến sĩ Công an các đơn vị, địa phương trực tiếp tham mưu, thực hiện nhiệm vụ quản lý, thực hiện thủ tục hành chính về lĩnh vực dữ liệu

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2025 và các năm tiếp theo.

3. Phát hành, cung cấp tài liệu phục vụ công tác phổ biến Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, sử dụng dữ liệu

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: ngay sau khi Bộ Công an phát hành tài liệu.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến Luật Dữ liệu

- Nội dung: thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành tiến hành rà soát.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành.
- Thời gian thực hiện: các sở, ban, ngành hoàn thành việc rà soát và gửi kết quả về Công an tỉnh trước ngày 10 tháng 6 năm 2025; Công an tỉnh tổng hợp kết quả rà soát trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Công an trước ngày 28 tháng 6 năm 2025.

5. Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản có liên quan, gồm:

(1) Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu; (2) Nghị định quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu; (3) Nghị định quy định về Quỹ phát triển Dữ liệu quốc gia; (4) Quyết định ban hành danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi; (5) Thông tư quy định về phí khai thác và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; (6) Các văn bản hành chính phục vụ triển khai thi hành Luật.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: khi có văn bản đề nghị của Bộ Công an và các cơ quan Trung ương.

6. Triển khai các văn bản hành chính phục vụ triển khai thi hành Luật của Trung ương

6.1. Văn bản của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược dữ liệu quốc gia

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: sau khi có văn bản của Thủ tướng Chính phủ.

6.2. Văn bản của Thủ tướng Chính phủ về việc chia sẻ dữ liệu dùng riêng do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý trong trường hợp đột xuất, cấp bách trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ hoặc trường hợp cần thiết khác để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: sau khi có văn bản của Thủ tướng Chính phủ.

6.3. Văn bản của Thủ tướng Chính phủ về lộ trình xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và lộ trình thực hiện việc thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; về lộ trình thực hiện việc tiếp nhận, chuyển đổi, sử dụng cơ sở hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia đối với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: sau khi có văn bản của Thủ tướng Chính phủ.

7. Bảo đảm điều kiện về hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ trong triển khai thi hành Luật Dữ liệu

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: hằng năm.

8. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: theo hướng dẫn của các Bộ, ngành, Trung ương.

9. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, quy định về phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo tiên độ, chất lượng, hiệu quả.

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể được phân công (Trường hợp thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy các sở, ngành thì thực hiện nhiệm vụ theo chức năng của sở, ngành mới được thành lập); định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh).

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

3. Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao, hằng năm trên cơ sở đề xuất của Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan; tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, quy định về phân cấp ngân sách hiện hành phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành và địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.